

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 56/2023/HS-ST

Ngày 22/9/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lương

Ông Nguyễn Sỹ Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/12/1973, tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố F, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Bùi Văn L (đã chết) và bà Dương Thị L1; Vợ Lê Thị T và có 02 con, nhỏ sinh năm 2005, lớn sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 tiền án, cụ thể:

+ Bản án số 51/2016/HSST, ngày 28/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Bản án số 05/2017/HSST, ngày 21/3/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 51/2016/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh buộc Bùi Văn H chấp hành 09 năm tù. Thi hành án tại Trại giam X, tỉnh Hà Tĩnh, đến ngày 16/5/2022 chấp hành xong án phạt tù. (Chưa được xóa án tích)

Nhân thân:

+ Bản án số 1241, ngày 17/8/1996, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 30 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”, chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Đã chấp hành xong ngày 29/01/1998.

+ Bản án số 303/HSST, ngày 20/9/2001, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam S, tỉnh Nghệ An. Đã chấp hành xong ngày 30/07/2003.

+ Ngày 08/8/2013 bị UBND thành phố H ra Quyết định số 1149/QĐ-UBND đưa vào Cơ sở chữa bệnh, thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 20/02/2014.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2023 đến nay, Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Văn H1, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Số E, ngõ C, đường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

2. Bà Lê Thị T, sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Số B, ngách A, ngõ F, đường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thành L2, sinh năm 1987; Địa chỉ: xóm M, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Dương Văn K, sinh năm 1945; Địa chỉ: tổ F, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

2. Ông Nguyễn Sỹ D, sinh năm 1958; Địa chỉ: tổ F, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

Cán bộ, chiến sỹ hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh H:

1. Đồng chí Nguyễn Văn T1 - Tổ trưởng tổ chỉ huy dẫn giải.

2. Đồng chí Phan Văn H2 – Đội cảnh sát bảo vệ.

3. Đồng chí Trần Nhật K1 – Đội cảnh sát bảo vệ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 05/5/2023, Công an thành phố H phát hiện Trần Văn H1 và Nguyễn Thành L2 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay phải của Trần Văn H1 đang cầm 01 ống bơm kim tiêm đã sử dụng, bên trong ống rỗng, phía đầu mũi kim có màu đỏ. Trần Văn H1 khai nhận vừa sử dụng ma túy bằng dụng cụ bơm kim tiêm. Tại Cơ quan Công an, Trần Văn H1 khai mua ma túy của Bùi Văn H. Công an thành phố H đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Văn H, khám xét khẩn cấp tại nhà Bùi Văn H.

Quá trình điều tra xác định được: Vào đầu tháng 1/2023, Bùi Văn H đến khu vực chợ thành phố V mua 14.000.000 đồng Heroine của một người đàn ông đi xe ôm không quen biết. Sau khi mua được ma túy, H đưa về nhà cất giấu trong phòng riêng để hằng ngày lấy ra sử dụng. Đầu tháng 5/2023, Bùi Văn H đến huyện H, tỉnh Hà Tĩnh chơi thì được một người đàn ông cho ma túy Methamphetamine để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết nên mang về nhà cất giấu (H không biết thông tin của người này). Hồi 08 giờ 05 phút ngày 06/5/2023, khi H đang sử dụng ma túy tại nhà ở số nhà B, ngách A, ngõ F đường P thuộc tổ dân phố F, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng Công an thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của H, thu giữ 19,2073 gam Heroine và

0,2884 gam Methamphetamine cùng các vật chứng liên quan. Lúc này, Bùi Văn H khai nhận đây là ma túy H tàng trữ nhằm mục đích sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 470/KL-KTHS ngày 12/5/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh H kết luận:

+ Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) gửi đến giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0362 gam.

+ Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1570 gam

+ 01 viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M3) gửi đến giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0952 gam.

+ Các cục chất bột nén màu trắng đục (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy Heroine (H), có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 15,2618 gam.

+ Các cục chất bột nén màu trắng đục (ký hiệu M5) gửi giám định là ma túy Heroine (H), có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 3,2705 gam.

+ Các cục chất bột nén màu trắng đục (ký hiệu M6) gửi giám định là ma túy Heroine (H), có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 0,6750 gam.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS-TPHT ngày 08/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Bùi Văn Hòa về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bùi Văn H từ 08 đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được sai phạm ăn năn hối cải và xin nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 05 phút ngày 06/5/2023, khi H đang sử dụng ma túy tại nhà ở số nhà B, ngách A, ngõ F đường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng Công an phát hiện Bùi Văn H tàng trữ ma túy Heroine có khối lượng 19,2073 gam và M có khối lượng 0,2884 gam để sử dụng. Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Bùi Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự là tái phạm nguy hiểm, bị cáo tàng trữ hai chất ma túy là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm đ, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa, hủy hoại sức khỏe và nhân cách con người, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo đang có 02 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhân thân rất xấu cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên khi lượng hình xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Quá trình điều tra, Trần Văn H1 khai mua ma túy của Bùi Văn H để sử dụng. Tuy nhiên, Bùi Văn H không thừa nhận hành vi bán ma túy cho H1, H1 có gọi điện cho H chỉ để hỏi thăm sức khỏe. Xét thấy chỉ có lời khai của Trần Văn H1, số ma túy của H1 đã sử dụng hết, quá trình đối chất Bùi Văn H không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Trần Văn H1. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách nội dung trên để tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[7] Bùi Văn H khai nhận số ma túy H3 bị thu giữ do H mua của một người đàn ông lái xe ôm không quen biết ở thành phố V, tỉnh Nghệ An và ma túy Methamphetamine là được một người bạn mới quen ở huyện H, tỉnh Hà Tĩnh cho. Do thông tin về những người này không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Chị Lê Thị T là vợ cùng sinh sống cùng nhà với Bùi Văn H nhưng không biết việc H tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với chị T là phù hợp.

[9] Xét luận tội và đề nghị của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án là thỏa đáng.

[10] Về xử lý vật chứng: 19,2073 gam Heroine và 0,2884 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 18,9807 gam Heroine và 0,1303 gam Methamphetamine); 01 chai nhựa trong suốt có vòng dính màu xanh; 01 nắp nhựa hình tròn màu trắng đục 02 lỗ có gắn 01 vòi hút bằng nhựa màu xanh và 01 công thủy tinh màu vàng; 01 công thủy tinh cùng vỏ bao gói cũ; 01 chai nhựa trong suốt; 01 nắp nhựa hình tròn màu trắng đục 01 lỗ có gắn 01 vòi hút nhựa màu xanh; 01 bật lửa ga màu đen có gắn vòi thủy tinh; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 57 túi ni lông trong suốt có cùng kích thước 4cm x 6,8cm căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy. 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng quán hình ông hút căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng đen thu giữ tại nhà của Bùi Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bùi Văn H phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"

Xử phạt: Bùi Văn H **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2023.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 18,9807 gam Heroine; 0,1303 gam Methamphetamine; 01 chai nhựa trong suốt có vòng dính màu xanh; 01 nắp nhựa hình tròn màu trắng đục 02 lỗ có gắn 01 vòi hút bằng nhựa màu xanh và 01 công thủy tinh màu vàng; 01 công thủy tinh cùng vỏ bao gói cũ; 01 chai nhựa trong suốt; 01 nắp nhựa hình tròn màu trắng đục 01 lỗ có gắn 01 vòi hút nhựa màu xanh; 01 bật lửa ga màu đen có gắn vòi thủy tinh; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 57 túi ni lông trong suốt có cùng kích thước 4cm x 6,8cm.
- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng quán hình ông hút.

Căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng đen thu giữ tại nhà của Bùi Văn H để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Bùi Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- Trại tạm giam CA tỉnh HT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính